

DANH SÁCH HSSV KIỂM TRA ANH VĂN ĐẦU RA

Học phần: Tiếng Anh Đầu Ra

Đợt thi: Đợt 4-2025

Ngày thi: 20/12/2025

Khoa: Đại cương

Phần thi: Nghe - Đọc - Viết

Thời gian: 120 phút

Phòng thi: A.301

Stt	Mã số	Họ và tên	Ngày sinh	Số tờ	Kí tên	Điểm Đọc		Điểm Viết		Điểm Nghe		Ghi chú
						= số	= chữ	= số	= chữ	= số	= chữ	
1	501240309	Phan Ngọc Khánh An	06/08/2005									
2	507240170	Nguyễn Ngọc Trâm Anh	09/09/2006									
3	508240386	Phan Thị Vân Anh	01/04/2006									
4	506240146	Mai Chí Bảo	27/06/2006									
5	601240029	Hồ Ngọc Châu	23/10/2006									
6	501230645	Phạm Anh Cơ	28/07/2001									
7	514240088	Trần Chí Cường	20/05/2006									
8	501230410	Nguyễn Tấn Đạt	17/05/2005									
9	501240327	Nguyễn Vĩ Đạt	29/06/2006									
10	507240219	Trần Thị Diễm	07/10/2006									
11	507240116	Nguyễn Thị Diệu	29/06/2006									
12	508240174	Lê Thị Thanh Diệu	22/06/2005									
13	501230390	Nguyễn Thành Đô	16/11/2005									
14	506240154	Phan Trung Du	22/03/2005									
15	501240312	Trần Triều Đức	11/10/2006									
16	507240424	Trần Đoàn Ngọc Hằng	12/11/2005									
17	518240198	Nguyễn Thái Hiếu	07/11/2006									
18	518240184	Trịnh Minh Hiếu	23/04/2006									
19	510240114	Nguyễn Thị Tuyết Hoa	05/10/2006									
20	505210798	Cao Văn Hoàng	18/08/2002									

Stt	Mã số	Họ và tên		Ngày sinh	Số tờ	Kí tên	Điểm Đọc		Điểm Viết		Điểm Nghe		Ghi chú
							= số	= chữ	= số	= chữ	= số	= chữ	
21	501230340	Lê Huy	Hoàng	15/10/2005									
22	510240246	Đỗ Thị Mai	Hồng	01/03/2006									
23	506240056	Tạ Văn	Hưng	26/09/2004									
24	513230178	Nguyễn Thị Mỹ	Hường	25/08/2004									
25	506240082	Nguyễn Thanh	Huy	10/06/2006									
26	512240208	Lê Thị Thu	Huyền	24/04/2006									
27	506240053	Lê Vi Khang	Hy	10/10/2004									
28	511240042	Nguyễn Minh	Khoa	18/09/2005									
29	507240226	Mai Đăng	Khoa	21/12/2006									
30	501230314	Phạm Nguyễn Anh	Khôi	03/08/2005									
31	508240122	Đặng Minh	Khôi	03/08/2003									
32	506240191	Nguyễn Tuấn	Kiệt	06/01/2006									
33	518240264	Hồ Khải	Kiệt	26/05/2006									
34	501230386	Nguyễn Chí	Linh	31/10/2005									
35	601210015	Trần Văn	Luật	06/08/1998									
36	507240328	Trần Hoàng	Nam	23/08/1993									
37	501230532	Cao Vũ Gia	Nguyên	09/10/2005									
38	518240052	Dư Bảo	Nhàn	03/09/2004									
39	601240036	Tăng Minh	Nhật	19/08/2007									
40	513240048	Trịnh Huỷnh	Như	08/11/2002									
41	514230126	Trần Vĩnh	Phát	30/09/2005									
42	518240215	Đoàn Tấn	Phát	08/01/2006									
43	501230203	Trần Đình	Phong	17/02/2005									
44	501230388	Vũ Đình	Phúc	02/01/2005									
45	514240080	Trần Hoàng	Phúc	01/11/2006									
46	514240004	Nguyễn Thị Hồng	Phúc	19/11/2001									

Stt	Mã số	Họ và tên	Ngày sinh	Số tờ	Kí tên	Điểm Đọc		Điểm Viết		Điểm Nghe		Ghi chú
						= số	= chữ	= số	= chữ	= số	= chữ	
47	601240027	Lâm Đại Phước	06/12/2006									
48	601240035	Tôn Thất Quang	15/11/2007									
49	610240006	Lý Mỹ San	07/03/2006									
50	514240212	Tạc Quang Sang	15/04/2006									

Tổng số sinh viên : 50

Số có mặt :

Số bài thi :

Số vắng mặt :

Số giấy thi :

Giám thị 1

(Họ tên và chữ ký)

Giáo viên chấm bài 1

(Họ tên và chữ ký)

Giám thị 2

(Họ tên và chữ ký)

Giáo viên chấm bài 2

(Họ tên và chữ ký)

Ngày Tháng Năm

KHOA

DANH SÁCH HSSV KIỂM TRA ANH VĂN ĐẦU RA

Học phần: Tiếng Anh Đầu Ra

Đợt thi: Đợt 4-2025

Ngày thi: 20/12/2025

Khoa: Đại cương

Phần thi: Nghe - Đọc - Viết

Thời gian: 120 phút

Phòng thi: A.302

Stt	Mã số	Họ và tên	Ngày sinh	Số tờ	Kí tên	Điểm Đọc		Điểm Viết		Điểm Nghe		Ghi chú
						= số	= chữ	= số	= chữ	= số	= chữ	
1	506240141	Huỳnh Tấn Tài	07/06/2006									
2	501240093	Bùi Thành Tài	26/07/2006									
3	501230547	Nguyễn Phát Tài	24/01/2005									
4	501230425	Trần Lê Ngọc Tân	06/08/2005									
5	506240277	Võ Đức Quốc Thắng	27/01/2006									
6	501230296	Phạm Dương Thanh	12/07/2005									
7	610240031	Huỳnh Phúc Thành	06/02/2005									
8	518240128	Trần Hoàng Thông	25/06/2006									
9	508240413	Nguyễn Anh Thư	24/09/2005									
10	507240179	Phạm Thị Huyền Thương	22/12/2006									
11	512240204	Dương Văn Tiến	05/11/2006									
12	514240081	Phạm Đức Tín	10/08/2006									
13	510240107	Nguyễn Thị Uyên Trang	16/07/2006									
14	514230183	Đinh Hải Triều	05/04/2005									
15	512240342	Hồ Ngọc Thanh Tuyền	18/06/2006									

Stt	Mã số	Họ và tên	Ngày sinh	Số tờ	Kí tên	Điểm Đọc		Điểm Viết		Điểm Nghe		Ghi chú
						= số	= chữ	= số	= chữ	= số	= chữ	
16	501230302	Nguyễn Anh Văn	14/12/2005									
17	501230273	Hồ Văn Quốc Việt	19/04/2005									
18	510230404	Lương Thế Việt	11/10/2004									
19	507230297	Nguyễn Quang Vinh	11/05/2005									
20	507240294	Lê Văn Vũ	23/08/2006									
21	501230411	Dương Thị Kim Thảo	12/03/2005									
22	501220386	Liu Hân Phát	11/12/2003									
23	501220479	Lê Huy Hiệu	29/10/2004									
24	510220770	Võ Trường An	15/11/2004									

Tổng số sinh viên : 24

Số có mặt :

Số bài thi :

Số vắng mặt :

Số giấy thi :

Giám thị 1
(Họ tên và chữ ký)

Giáo viên chấm bài 1
(Họ tên và chữ ký)

Giám thị 2
(Họ tên và chữ ký)

Giáo viên chấm bài 2
(Họ tên và chữ ký)

Ngày Tháng Năm
KHOA

DANH SÁCH HSSV KIỂM TRA ANH VĂN ĐẦU RA

Học phần: Tiếng Anh Đầu Ra

Đợt thi: Đợt 4-2025

Ngày thi: 20/12/2025

Khoa: Đại cương

Phần thi: Nghe - Đọc - Viết

Thời gian: 120 phút

Phòng thi: A.307

Stt	Mã số	Họ và tên	Ngày sinh	Số tờ	Kí tên	Điểm Đọc		Điểm Viết		Điểm Nghe		Ghi chú
						= số	= chữ	= số	= chữ	= số	= chữ	
1	506240091	Nguyễn Phước Sang	01/11/2006									
2	501230270	Thái Huỳnh Trung Hiếu	30/10/2005									
3	501230369	Trịnh Văn Vũ	11/11/2005									
4	511240393	Phan Nguyễn Minh Trí	22/06/2005									
5	511240096	Nguyễn Bảo Khuyên	18/10/2006									
6	501240151	Cao Nhật Trường	25/01/2006									
7	501230185	Ngô Ngọc Nhân	10/05/2005									
8	518240022	Nguyễn Hoàng Sang	02/12/2003									
9	511240143	Đặng Huỳnh Như Ý	26/12/2006									
10	501240129	Lê Nguyễn Bảo Long	03/05/2006									
11	501230179	Phạm Tuấn Kiệt	17/07/2005									
12	501240241	Trương Nguyễn Đức Thịnh	11/06/2003									
13	501240274	Trương Ngọc Trường	25/03/2000									
14	501230184	Bùi Hữu Lộc	28/05/2005									
15	501230229	Nguyễn Hoàng Luân	14/11/2005									
16	501230644	Đoàn Minh Hiếu	29/01/2001									
17	501230414	Dương Tấn Kiệt	19/07/2004									

Stt	Mã số	Họ và tên	Ngày sinh	Số tờ	Kí tên	Điểm Đọc		Điểm Viết		Điểm Nghe		Ghi chú
						= số	= chữ	= số	= chữ	= số	= chữ	
18	501230428	Nguyễn Hoài Anh	20/08/2005									
19	511240169	Nguyễn Phước Sang	17/02/2005									
20	501230094	Nguyễn Phạm Hoàng Lam	29/12/2003									
21	511240144	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh	17/10/2006									
22	501230228	Từ Công Sơn	13/04/2005									
23	511240247	Tạ Hoài Bảo	19/12/2006									
24	514240132	Vương Hoàng Tấn	03/04/2006									

Tổng số sinh viên : 24

Số có mặt :

Số bài thi :

Số vắng mặt :

Số giấy thi :

Giám thị 1
(Họ tên và chữ ký)

Giáo viên chấm bài 1
(Họ tên và chữ ký)

Giám thị 2
(Họ tên và chữ ký)

Giáo viên chấm bài 2
(Họ tên và chữ ký)

Ngày Tháng Năm
KHOA

DANH SÁCH HSSV KIỂM TRA ANH VĂN ĐẦU RA

Học phần: Tiếng Anh Đầu Ra

Đợt thi: Đợt 4-2025

Ngày thi: 20/12/2025

Khoa: Đại cương

Phần thi: Vấn đáp

Thời gian: 10 phút/HSSV

Phòng thi: A.401

Stt	Mã số	Họ và tên		Ngày sinh	Số tờ	Kí tên	Điểm Nói		Ghi chú
							= số	= chữ	
1	501240309	Phan Ngọc Khánh	An	06/08/2005					
2	507240170	Nguyễn Ngọc Trâm	Anh	09/09/2006					
3	508240386	Phan Thị Vân	Anh	01/04/2006					
4	506240146	Mai Chí	Bảo	27/06/2006					
5	601240029	Hồ Ngọc	Châu	23/10/2006					
6	501230645	Phạm Anh	Cơ	28/07/2001					
7	514240088	Trần Chí	Cường	20/05/2006					
8	501230410	Nguyễn Tấn	Đạt	17/05/2005					
9	501240327	Nguyễn Vĩ	Đạt	29/06/2006					
10	507240219	Trần Thị	Diễm	07/10/2006					
11	507240116	Nguyễn Thị	Diệu	29/06/2006					
12	508240174	Lê Thị Thanh	Diệu	22/06/2005					
13	501230390	Nguyễn Thành	Đô	16/11/2005					
14	506240154	Phan Trung	Du	22/03/2005					
15	501240312	Trần Triều	Đức	11/10/2006					
16	507240424	Trần Đoàn Ngọc	Hằng	12/11/2005					
17	518240198	Nguyễn Thái	Hiếu	07/11/2006					
18	518240184	Trịnh Minh	Hiếu	23/04/2006					
19	510240114	Nguyễn Thị Tuyết	Hoa	05/10/2006					
20	505210798	Cao Văn	Hoàng	18/08/2002					
21	501230340	Lê Huy	Hoàng	15/10/2005					
22	510240246	Đỗ Thị Mai	Hồng	01/03/2006					
23	506240056	Tạ Văn	Hưng	26/09/2004					
24	513230178	Nguyễn Thị Mỹ	Hường	25/08/2004					
25	506240082	Nguyễn Thanh	Huy	10/06/2006					
26	512240208	Lê Thị Thu	Huyền	24/04/2006					
27	506240053	Lê Vi Khang	Hy	10/10/2004					
28	511240042	Nguyễn Minh	Khoa	18/09/2005					
29	507240226	Mai Đăng	Khoa	21/12/2006					
30	501230314	Phạm Nguyễn Anh	Khôi	03/08/2005					
31	508240122	Đặng Minh	Khôi	03/08/2003					
32	506240191	Nguyễn Tuấn	Kiệt	06/01/2006					

Stt	Mã số	Họ và tên		Ngày sinh	Số tờ	Kí tên	Điểm Nói		Ghi chú
							= số	= chữ	
33	518240264	Hồ Khải	Kiệt	26/05/2006					
34	501230386	Nguyễn Chí	Linh	31/10/2005					
35	601210015	Trần Văn	Luật	06/08/1998					
36	507240328	Trần Hoàng	Nam	23/08/1993					
37	501230532	Cao Vũ Gia	Nguyên	09/10/2005					
38	518240052	Dư Bảo	Nhân	03/09/2004					
39	601240036	Tăng Minh	Nhật	19/08/2007					
40	513240048	Trịnh Huỳnh	Như	08/11/2002					
41	514230126	Trần Vĩnh	Phát	30/09/2005					
42	518240215	Đoàn Tấn	Phát	08/01/2006					
43	501230203	Trần Đình	Phong	17/02/2005					
44	501230388	Vũ Đình	Phúc	02/01/2005					
45	514240080	Trần Hoàng	Phúc	01/11/2006					
46	514240004	Nguyễn Thị Hồng	Phúc	19/11/2001					
47	601240027	Lâm Đại	Phước	06/12/2006					
48	601240035	Tôn Thất	Quang	15/11/2007					
49	610240006	Lý Mỹ	San	07/03/2006					

Tổng số sinh viên :

49

Số có mặt :

Số bài thi :

Số vắng mặt :

Số giấy thi :

Giám thị 1
(Họ tên và chữ ký)

Giáo viên chấm bài 1
(Họ tên và chữ ký)

Giám thị 2
(Họ tên và chữ ký)

Giáo viên chấm bài 2
(Họ tên và chữ ký)

Ngày Tháng Năm

KHOA

DANH SÁCH HSSV KIỂM TRA ANH VĂN ĐẦU RA

Học phần: Tiếng Anh Đầu Ra

Đợt thi: Đợt 4-2025

Ngày thi: 20/12/2025

Khoa: Đại cương

Phần thi: Vấn đáp

Thời gian: 10 phút/HSSV

Phòng thi: A.402

Stt	Mã số	Họ và tên		Ngày sinh	Số tờ	Kí tên	Điểm Nói		Ghi chú
							= số	= chữ	
1	514240212	Tạc Quang	Sang	15/04/2006					
2	506240141	Huỳnh Tấn	Tài	07/06/2006					
3	501240093	Bùi Thành	Tài	26/07/2006					
4	501230547	Nguyễn Phát	Tài	24/01/2005					
5	501230425	Trần Lê Ngọc	Tân	06/08/2005					
6	506240277	Võ Đức Quốc	Thắng	27/01/2006					
7	501230296	Phạm Dương	Thanh	12/07/2005					
8	610240031	Huỳnh Phúc	Thành	06/02/2005					
9	518240128	Trần Hoàng	Thông	25/06/2006					
10	508240413	Nguyễn Anh	Thư	24/09/2005					
11	507240179	Phạm Thị Huyền	Thương	22/12/2006					
12	512240204	Dương Văn	Tiến	05/11/2006					
13	514240081	Phạm Đức	Tín	10/08/2006					
14	510240107	Nguyễn Thị Uyên	Trang	16/07/2006					
15	514230183	Đinh Hải	Triều	05/04/2005					
16	512240342	Hồ Ngọc Thanh	Tuyền	18/06/2006					
17	501230302	Nguyễn Anh	Văn	14/12/2005					
18	501230273	Hồ Văn Quốc	Việt	19/04/2005					
19	510230404	Lương Thế	Việt	11/10/2004					
20	507230297	Nguyễn Quang	Vinh	11/05/2005					
21	507240294	Lê Văn	Vũ	23/08/2006					
22	501230411	Dương Thị Kim	Thảo	12/03/2005					
23	506240091	Nguyễn Phước	Sang	01/11/2006					
24	501230270	Thái Huỳnh Trung	Hiếu	30/10/2005					
25	501230369	Trịnh Văn	Vũ	11/11/2005					
26	511240393	Phan Nguyễn Minh	Trí	22/06/2005					
27	511240096	Nguyễn Bảo	Khuyên	18/10/2006					
28	501240151	Cao Nhật	Trường	25/01/2006					
29	501230185	Ngô Ngọc	Nhân	10/05/2005					
30	518240022	Nguyễn Hoàng	Sang	02/12/2003					
31	511240143	Đặng Huỳnh Như	Ý	26/12/2006					
32	501240129	Lê Nguyễn Bảo	Long	03/05/2006					

Stt	Mã số	Họ và tên		Ngày sinh	Số tờ	Kí tên	Điểm Nói		Ghi chú
							= số	= chữ	
33	501230179	Phạm Tuấn	Kiệt	17/07/2005					
34	501240241	Trương Nguyễn Đức	Thịnh	11/06/2003					
35	501240274	Trương Ngọc	Trưởng	25/03/2000					
36	501230184	Bùi Hữu	Lộc	28/05/2005					
37	501230229	Nguyễn Hoàng	Luân	14/11/2005					
38	501230644	Đoàn Minh	Hiếu	29/01/2001					
39	501230414	Dương Tấn	Kiệt	19/07/2004					
40	501230428	Nguyễn Hoài	Anh	20/08/2005					
41	511240169	Nguyễn Phước	Sang	17/02/2005					
42	501220386	Liu Hìn	Phát	11/12/2003					
43	501230094	Nguyễn Phạm Hoàng	Lam	29/12/2003					
44	501220479	Lê Huy	Hiệu	29/10/2004					
45	511240144	Nguyễn Thị Mỹ	Hạnh	17/10/2006					
46	510220770	Võ Trường	An	15/11/2004					
47	501230228	Từ Công	Sơn	13/04/2005					
48	511240247	Tạ Hoài	Bảo	19/12/2006					
49	514240132	Vương Hoàng	Tấn	03/04/2006					

Tổng số sinh viên :

49

Số có mặt :

Số bài thi :

Số vắng mặt :

Số giấy thi :

Giám thị 1
(Họ tên và chữ ký)

Giáo viên chấm bài 1
(Họ tên và chữ ký)

Giám thị 2
(Họ tên và chữ ký)

Giáo viên chấm bài 2
(Họ tên và chữ ký)

Ngày Tháng Năm

KHOA